PHIẾU BÀI TẬP TIẾNG VIỆT LỚP 2

Chủ điểm Đi học vui sao · Bài 15–16 (SGK tr. 63–70)

Tuần 8

Họ và tên: ..... Lớp: .....

Bài 1: Đọc hiểu: đọc đoạn văn và trả lời câu hỏi

Món quà của bà

Sinh nhật Minh, bà tặng em một cuốn sách. Trang bìa có hình chú mèo đội mũ, tên sách in to: "Chuyện của mèo Mun". Dưới tên sách là tên tác giả. Mở trang cuối, Minh thấy mục lục ghi tên các câu chuyện và số trang. Minh tìm ngay chuyện "Mèo Mun lạc đường" ở trang 12. Tối nào, Minh cũng đọc một chuyện. Minh giữ sách rất cẩn thận, không để quăn mép.

1. Ai tặng Minh cuốn sách? (A) Bố (B) Bà (C) Cô giáo

2. Dưới tên sách in gì? (A) Tên tác giả (B) Mục lục (C) Số trang

3. Nhờ mục lục, Minh biết được điều gì?

(A) Sách có bao nhiêu chữ (B) Ai vẽ tranh (C) Câu chuyện ở trang nào

4. Minh giữ sách thế nào?

Bài 2: Chính tả: viết lại tên tác giả cho đúng quy tắc viết hoa

1. tô hoài → .....

2. võ quảng → .....

Bài 3: Chính tả: điền l hoặc n

..... ắng nghe ..... ăm học ..... ón lá

..... ung linh quả ..... a ..... á cây

Bài 4: Luyện từ và câu: chọn từ chỉ đặc điểm trong khung điền vào chỗ trống

thẳng tắp trắng tinh nhọn hoắt đỏ thắm

1. Trang vở mới ..... . Chiếc thước kẻ ..... . Đầu bút chì gọt ..... . Bìa quyển sách màu ..... .

onthi.app
Ôn Thi · phiếu bài tập in miễn phí, có đáp án

🎈 Bài 5: Luyện từ và câu: nối để tạo câu nêu đặc điểm

1. Cục tẩy	●	●	a. mới tinh, thơm mùi giấy.
2. Chiếc cặp	●	●	b. nhỏ xíu, màu hồng.
3. Trang sách	●	●	c. bằng nhựa, nắp màu xanh.
4. Hộp bút	●	●	d. to, có hai quai đeo.

✏️ Bài 6: Viết: tả một đồ dùng học tập

Viết 2–3 câu tả một đồ dùng học tập của em.

Đó là đồ dùng gì? Nó có hình dạng, màu sắc thế nào? Nó giúp gì cho em?

ĐÁP ÁN – TIẾNG VIỆT LỚP 2

Dành cho bố mẹ, thầy cô chấm bài

Tuần 8

Bài 1: Đọc hiểu: đọc đoạn văn và trả lời câu hỏi

1. **B** (Bà)
2. **A** (Tên tác giả)
3. **C** (Câu chuyện ở trang nào)
4. Minh giữ sách rất cẩn thận, không để quăn mép.

Bài 2: Chính tả: viết lại tên tác giả cho đúng quy tắc viết hoa

1. tô hoài → **Tô Hoài**
2. võ quảng → **Võ Quảng**

Bài 3: Chính tả: điền l hoặc n

lắng nghe **n**ăm học **n**ón lá **l**ung linh quả **n**a **l**á cây

Bài 4: Luyện từ và câu: chọn từ chỉ đặc điểm trong khung điền vào chỗ trống

1. Trang vở mới **trắng tinh**. Chiếc thước kẻ **thẳng tắp**. Đầu bút chì gọt **nhọn hoắt**. Bìa quyển sách màu **đỏ thắm**.

Bài 5: Luyện từ và câu: nối để tạo câu nêu đặc điểm

1 – **b** 2 – **d** 3 – **a** 4 – **c**

Bài 6: Viết: tả một đồ dùng học tập

Mẫu: Chiếc cặp sách của em màu xanh da trời. Cặp có hai ngăn và hai quai đeo chắc chắn. Nhờ có cặp, sách vở của em luôn gọn gàng.

onthi.app
Ôn Thi · phiếu bài tập in miễn phí, có đáp án